

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 03-3-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST - HS ngày 21/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn M**, sinh ngày: 20/8/1987. Nơi cư trú: Tổ 5, khu Liên P, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ văn hóa: không đi học. Con ông Đoàn Văn Đ và bà Vũ Thị C. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Uông Bí, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông **Nguyễn Hữu L**, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Tổ 4, khu Đ, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Ông **Hoàng Văn T**, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Tổ 2, khu Liên P, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/12/2019, tổ công tác Công an phường P, thành phố Uông Bí trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 2, khu Liên P, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã phát hiện, bắt quả tang bị cáo Đoàn Văn M có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Khi lực lượng công an kiểm tra, bị cáo đã thả từ tay trái xuống nền đường cách vị trí bị cáo đang đứng khoảng 30cm 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5 x 1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ của bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát (BKS) 14H1-8820, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen cùng sim số 0973 486 218.

Tại bản Kết luận giám định số 948/GĐMT ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,153g (không phải một trăm năm mươi ba gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn M khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 04/12/2019, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, bị cáo gọi điện thoại cho đối tượng Thông (không rõ lai lịch, địa chỉ) là người vẫn bán ma túy cho bị cáo, hỏi mua ma túy loại “đá”, với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Thông hẹn bị cáo đến khu vực gần quán tạp hóa, cạnh trường “Cơ giới” thuộc tổ 2, khu Liên P, phường P, thành phố Uông Bí. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, BKS 14H1-8820 đến nơi hẹn gặp Thông và đưa cho Thông 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Thông nhận tiền rồi đưa cho bị cáo 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Bị cáo cầm túi nilon trên ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về. Khi đến khu vực tổ 2, khu Liên P, phường P, thành phố Uông Bí thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra bị cáo còn khai: Ngoài lần mua ma túy này của đối tượng Thông, trước đó bị cáo đã nhiều lần cũng mua ma túy của Thông, mục đích để sử dụng, nhưng không nhớ mua ma túy của Thông ở đâu, mua bao nhiêu tiền, khối lượng bao nhiêu, không có ai làm chứng.

Lời khai của những người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu L và ông Hoàng Văn T có lời khai: Được chứng kiến việc công an phường P, thành phố Uông Bí bắt quả tang bị cáo có hành vi cất giấu 01 (một) túi nilon màu trắng ở tay trái; khi thấy lực lượng công an kiểm tra thì bị cáo thả túi nilon xuống nền đường, cách vị trí bị cáo đứng khoảng 30cm. Bị cáo khai bên trong túi nilon chứa ma túy loại “đá” bị cáo mua để sử dụng (bút lục 43- 50).

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSUB ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Đoàn Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đoàn Văn M từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 948/GĐMT chứa ma túy hoàn lại sau giám định và sim điện thoại số 0973.486.218; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn M thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 04/12/2019 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 37, 38); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục số 39) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan sai. Đối với việc bị cáo khai trước đó đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng Thông, nhưng không nhớ cụ thể mua bao nhiêu tiền, khối lượng bao nhiêu, thời gian mua khi nào; nên không đủ căn cứ để xử lý đối với hành vi bị cáo khai báo đã mua ma túy nhiều lần..

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/12/2019, tại khu vực tổ 2, khu Liên P, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đoàn Văn M bị bắt quả tang khi đang có vi tàng trữ trái phép 0,153g (không phẩy một trăm năm mươi ba gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Đoàn Văn M đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (*thuộc trường hợp tàng trữ Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, mục đích để phục vụ cho việc sử dụng chất ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn buôn bán trái phép chất ma túy ở địa phương cũng như trong toàn quốc, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 (một) chiếc sim điện thoại di động mang số: 0973.486.218 không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng Thông để mua ma túy; đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với người thanh niên tên Thông (theo bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo), quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên khi nào làm rõ xử lý sau..

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Văn M** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đoàn Văn M** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 04/12/2019.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 948/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) sim điện thoại số: 0973.486.218.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen.

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1; 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Thanh